

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHƯƠNG PHÁP DỰ BÁO DÀI HẠN VỀ KINH TẾ

TS. Phạm Ngọc Anh^{1*}, ThS. Phan Văn Hoàng², ThS. Phạm Thị Hằng²

¹*Trường Cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp*

²*Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai*

*Tác giả liên hệ: *Phạm Ngọc Anh, ngocanhcknn@gmail.com*

THÔNG TIN CHUNG

Ngày nhận bài: 31/05/2023

Ngày nhận bài sửa: 14/06/2023

Ngày duyệt đăng: 24/6/2023

TỪ KHÓA

Dự báo kinh tế;

Quản lý rủi ro;

Tăng trưởng kinh tế;

Kinh tế vĩ mô.

TÓM TẮT

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều biến động sau khi trải qua đại dịch Covid-19 và tác động của cuộc chiến tranh Nga - Ukraine, vấn đề dự báo kinh tế có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với mỗi quốc gia. Nghiên cứu này tập trung vào việc xác định các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động dự báo kinh tế trong dài hạn. Bài báo nhấn mạnh rằng các yếu tố như tính ổn định chính trị, chính sách chính phủ, các chỉ số kinh tế vĩ mô, cơ cấu dân số, sự phát triển công nghệ, cơ sở hạ tầng, tình hình thị trường và tài chính, tình hình quốc tế là những yếu tố quan trọng để đảm bảo tính chính xác của dự báo. Nhận thức được vai trò của các yếu tố ảnh hưởng và mối liên hệ của các yếu tố đó đến nền kinh tế sẽ đóng vai trò quan trọng trong quá trình dự báo. Bài báo cung cấp cách tiếp cận mới để nghiên cứu và áp dụng hiệu quả các phương pháp dự báo kinh tế trong dài hạn vào hoạt động hoạch định kinh tế đất nước.

ABSTRACT

In the context of the world economy having many fluctuations after experiencing the Covid-19 pandemic and the impact of the Russia-Ukraine war, the issue of economic forecasting is significant for each country. This study focuses on determining the factors affecting economic forecasting in the long run. The article emphasizes that factors, namely political stability, government policy, macroeconomic indicators, population structure, technology development, infrastructure, market and financial situation, are essential to ensure the accuracy of the forecast. Recognizing the role of influencing factors and their relationship to the economy has been critical in forecasting. The article provides a new approach to research and to effectively apply long-term economic forecasting methods in the country's economic planning.

1. GIỚI THIỆU

Dự báo kinh tế dài hạn đóng vai trò quan trọng trong việc định hình chiến lược và quyết định tương lai của một quốc gia hoặc một tổ chức. Tuy nhiên, để đạt được tính chính xác và đáng tin cậy trong dự báo, chúng ta cần hiểu rõ những yếu tố ảnh hưởng đến phương pháp dự báo. Các yếu tố này đóng vai trò quan trọng trong việc xác định độ chính xác của dự báo giúp cho các chính phủ, tổ chức tài chính, doanh nghiệp và các nhà quản lý có cái nhìn tổng quan về xu hướng và triển vọng phát triển kinh tế trong tương lai, từ đó có thể đưa ra những quyết định về đầu tư, chính sách tài khóa, quản lý rủi ro và phát triển nguồn lực con người.

Trong bối cảnh này, bài báo khoa học nhằm tập trung vào việc phân tích và đánh giá những yếu tố ảnh hưởng đến phương pháp dự báo kinh tế dài hạn. Từ việc thu thập dữ liệu chính xác và đáng tin cậy cho đến lựa chọn phương pháp dự báo phù hợp, chúng ta cần tìm hiểu sự tác động của từng yếu tố đến quá trình dự báo. Đồng thời, cần nghiên cứu các tiến bộ trong công nghệ và phân tích dữ liệu để cải thiện tính linh hoạt và hiệu quả của phương pháp dự báo. Bên cạnh đó, dự báo kinh tế trong dài hạn cũng đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện quản lý rủi ro. Điều đó giúp các tổ chức và cá nhân định rõ những biến động kinh tế có thể xảy ra trong tương lai xa, từ đó họ có thể đưa ra các chiến lược giảm thiểu tác động của những biến động đó.

Bằng cách xác định và hiểu rõ các yếu tố này, chúng ta sẽ có thể nhìn nhận toàn diện hơn để tối ưu hóa phương pháp dự báo kinh tế dài hạn và đưa ra những quyết định chính xác và chiến lược. Để đạt được các mục tiêu đề ra, nhóm tác giả sẽ tập trung nghiên cứu một số yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến tính chính xác của kết quả dự báo kinh tế trong dài hạn.

2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT VỀ DỰ BÁO KINH TẾ VÀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN DỰ BÁO KINH TẾ

2.1 Cơ sở lý thuyết về dự báo kinh tế

Dự báo kinh tế là quá trình đánh giá và đưa ra triển vọng phát triển kinh tế trong tương lai dựa trên các phân tích và mô hình hóa dữ liệu kinh tế ở thời điểm hiện tại và trong quá khứ, nhằm mục đích cung cấp những đánh giá tổng quan về xu hướng và biến động kinh tế, từ đó giúp các chính phủ, tổ chức tài chính và doanh nghiệp đưa ra những quyết định chiến lược.

Hoạt động dự báo kinh tế được tiến hành dựa trên việc thu thập và phân tích các chỉ số kinh tế, như tăng trưởng GDP, tỷ lệ thất nghiệp, lạm phát, chỉ số giá cả và xu hướng đầu tư, hoạt động thương mại và các biến động trên thế giới... Các phương pháp dự báo kinh tế thường sử dụng các mô hình thống kê, kỹ thuật dự báo, và các mô hình kinh tế định lượng và định tính.

Như vậy, dự báo kinh tế là một hoạt động khó khăn và có vai trò quan trọng trong quá trình quản lý kinh tế và định hình chiến lược của chính phủ, các tổ chức và doanh nghiệp. Đối với Chính phủ và các tổ chức kinh tế, hoạt động dự báo giúp đưa ra các quyết định về chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, đầu tư công, quản lý thị trường lao động và các lĩnh vực khác. Đối với doanh nghiệp, hoạt động dự báo giúp các nhà quản lý lập kế hoạch sản xuất, quản lý nguồn lực và định hướng chiến lược kinh doanh.

2.2. Tổng quan các nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến dự báo kinh tế và phát triển kinh tế

Các nghiên cứu đánh giá về tác động của từng yếu tố đến dự báo kinh tế đã được thực hiện ở nhiều quốc gia trên thế giới. Có thể kể đến như: Nghiên cứu của tác giả John Smith, Emily Johnson (2022) về vai trò của các yếu tố tài chính, như lãi suất, tỷ giá hối đoái và tình hình thị trường chứng khoán, trong dự báo kinh tế dài hạn. Nghiên cứu sử dụng mô hình hồi quy đa biến và phân tích tương quan để đánh giá tác động của các yếu tố này lên sự phát triển kinh tế trong tương lai. Nghiên cứu của Maria Garcia, Michael

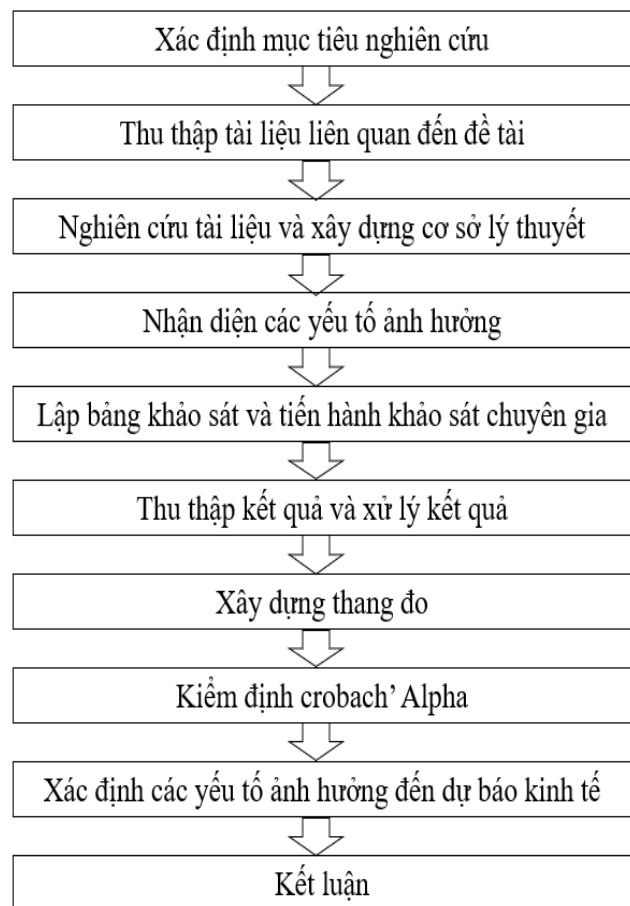
Brown (2023) tập trung vào ảnh hưởng của các yếu tố dân số và cấu trúc tuổi tác, đến dự báo kinh tế dài hạn. Nghiên cứu sử dụng dữ liệu từ các nước khác nhau và mô hình hóa dự đoán để xác định mối liên quan giữa sự biến đổi dân số và tăng trưởng kinh tế. Nghiên cứu của Andrew Wilson, Sophie Thompson (2021), nghiên cứu này xem xét vai trò của các yếu tố công nghệ, như sự tiến bộ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, tự động hóa và công nghệ xanh, đến dự báo kinh tế dài hạn. Nghiên cứu sử dụng phân tích tương quan và mô hình hóa kinh tế để đánh giá tác động của các yếu tố công nghệ này lên sự phát triển kinh tế trong tương lai (Andrew Wilson, Sophie Thompson, 2021). Hay như nghiên cứu của David Roberts, Elizabeth Taylor (2023), tập trung đánh giá tác động của các yếu tố chính sách như: Chính sách thuế, Chính sách tiền tệ và chính sách thương mại, đến dự báo kinh tế dài hạn. Nghiên cứu sử dụng mô hình kinh tế và phân tích hồi quy để đánh giá tác động của các yếu tố chính sách này lên sự phát triển kinh tế trong tương lai (David Roberts, Elizabeth Taylor, 2023). Được công bố vào năm 2006, Báo cáo Stern, được viết bởi Giáo sư Nicholas Stern, có tựa đề "Báo cáo Stern về kinh tế biến đổi khí hậu", đã nhận được sự quan tâm rộng rãi và trở thành một tài liệu quan trọng trong lĩnh vực dự báo kinh tế (Stern, N, 2006). Theo nghiên cứu của Irshad, R., Mehr-un-Nisa & Ghafoor (2023),

tập trung vào việc đánh giá tình hình và tác động của cơ sở hạ tầng đối với phát triển kinh tế toàn cầu. Bosker, M., & Buringh, E. (2017), đã đánh giá tác động của vị trí địa lý đến phát triển kinh tế. Bằng cách thu thập dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau như Tổng cục thống kê, World bank và áp dụng các phương pháp thống kê, tác giả đã phân tích sự ảnh hưởng của các yếu tố đến sự biến đổi kinh tế trong một quốc gia hoặc khu vực cụ thể.

Một số nghiên cứu tại Việt Nam về đề tài đánh giá tác động của các yếu tố đến phát triển kinh tế

có thể kể đến như: nghiên cứu của tác giả Đỗ Thanh Tùng cùng cộng sự (2022) đã tiến hành đánh giá tác động của cơ cấu dân số tới phát triển kinh tế. Trần Đình Thảo (2022), đã phân tích vai trò của ổn định chính trị đến phát triển kinh tế.

Các nghiên cứu liệt kê ở trên đã đánh giá tác động của từng yếu tố riêng lẻ đến dự báo kinh tế, cũng như phát triển kinh tế. Tuy nhiên, chưa có nghiên cứu nào đánh giá đồng thời tác động của tất cả các yếu tố trên đến phát triển kinh tế, cũng như độ chính xác của các dự báo kinh tế trong dài hạn. Trong nghiên cứu này tác giả đề xuất đánh giá thêm tác động của yếu tố "Các yếu tố đặc thù của các ngành kinh tế" đến dự báo kinh tế. Từ những cơ sở trên, tác giả đề xuất ra khung nghiên cứu cho đề tài "Các yếu tố ảnh hưởng đến phương pháp dự báo dài hạn về kinh tế". Quy trình nghiên cứu được thể hiện ở hình 1.



Hình 1. Quy trình nghiên cứu

2.3 Nhận diện các yếu tố ảnh hưởng

Từ kết quả của các nghiên cứu trong và ngoài nước, tham khảo ý kiến của các chuyên gia kinh tế, tác giả xác định được 12 nhân tố chính có khả năng ảnh hưởng đến tính chính xác của các dự báo kinh tế. Cụ thể như sau:

Tình hình chính trị: Chính trị ổn định mang đến một môi trường kinh doanh và đầu tư thuận lợi, đây là chìa khóa để thu hút đầu tư nước ngoài. Ngoài ra sự ổn định chính trị cũng có tác động đến các thỏa thuận thương mại và quan hệ quốc tế. Các biện pháp bảo hộ thương mại, chiến tranh thương mại và sự bất ổn định trong quan hệ quốc tế có thể làm giảm xuất khẩu, đầu tư nước ngoài và tạo ra rủi ro kinh tế.

Chính sách của chính phủ: Các chính sách tài khóa (thuế, chi tiêu chính phủ) và chính sách tiền tệ (lãi suất, cung tiền) do các ngân hàng trung ương và chính phủ thực hiện có thể định hình các điều kiện và triển vọng kinh tế.

Các chỉ số kinh tế vĩ mô: Các chỉ số kinh tế vĩ mô như tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, mức độ việc làm và chi tiêu của người tiêu dùng đóng một vai trò quan trọng trong dự báo kinh tế. Những thay đổi trong các chỉ số này có thể có tác động đáng kể đến triển vọng kinh tế tổng thể.

Tình hình quốc tế: Trong bối cảnh kinh tế hội nhập, tình hình kinh tế và chính trị của mỗi quốc gia có thể gây ra các biến động trên thị trường toàn cầu thông qua các thỏa thuận thương mại, thị trường chứng khoán, thị trường hàng hóa, chuỗi cung ứng, các khoản đầu tư nước ngoài, thuế quan và các thỏa thuận thương mại có thể gây tác động đến hoạt động kinh tế tại các quốc gia và vùng lãnh thổ. Ví dụ cuộc chiến tranh Nga – Ukraine đã gây ra những tác động tiêu cực đến nền kinh tế thế giới như sự bất ổn của giá xăng dầu, tỉ lệ lạm phát của châu Âu cao kỷ lục ở ngưỡng 10,7%. Tại Việt Nam do biến động của giá xăng dầu tăng, kéo theo chi phí sản xuất đầu vào của tất cả các ngành sản xuất, dịch vụ đều bị ảnh hưởng (Trần Quốc Hùng, 2022).

Cơ cấu dân số: Thay đổi trong cấu trúc dân số, già hóa dân số, sự gia tăng dân số, và xu hướng di cư, có thể ảnh hưởng đến cung và cầu lao động, chi tiêu tiêu dùng, xu hướng tiêu dùng, các phúc lợi xã hội, giáo dục và thị trường nhà ở.

Sự phát triển của công nghệ: Công nghệ mới và tiến bộ giúp cải thiện quy trình sản xuất, tự động hóa công việc từ đó tăng năng suất lao động. Các công nghệ mới, như trí tuệ nhân tạo, truyền thông số, và năng lượng tái tạo, có thể thay đổi cách thức sản xuất, thương mại, tạo ra các công việc mới, tạo ra sự liên kết toàn cầu từ đó mang đến các cơ hội phát triển mới cho nền kinh tế.

Tình hình thị trường và tài chính: Biến động trên thị trường tài chính, giá cả hàng hóa, tỷ giá hối đoái, và thị trường lao động có thể ảnh hưởng đến dự báo kinh tế dài hạn. Sự biến động trên các thị trường này có thể tạo ra rủi ro và cơ hội trong hoạt động kinh tế.

Niềm tin của người tiêu dùng đối với doanh nghiệp: Tâm lý và mức độ tin cậy của người tiêu dùng đối với doanh nghiệp có thể ảnh hưởng đến dự báo kinh tế. Niềm tin của người tiêu dùng cao thường dẫn đến tăng chi tiêu và đầu tư, trong khi niềm tin thấp có thể dẫn đến giảm hoạt động kinh tế.

Các yếu tố đặc thù của các ngành kinh tế: Các ngành kinh tế khác nhau có thể xảy ra những thay đổi trong hoạt động kinh tế. Các yếu tố như tiến bộ công nghệ, cạnh tranh, thay đổi quy định và thay đổi sở thích của người tiêu dùng có thể ảnh hưởng đến triển vọng tăng trưởng và lợi nhuận của các ngành cụ thể, từ đó ảnh hưởng đến dự báo kinh tế.

Cơ sở hạ tầng: Đây là nền tảng cơ bản cho phát triển kinh tế, đầu tư vào cơ sở hạ tầng vận tải, điện lực, viễn thông có thể cải thiện khả năng cạnh tranh của một quốc gia và hỗ trợ phát triển kinh tế bền vững.

Vị trí địa lý – tài nguyên thiên nhiên: Mỗi quốc gia, do vị trí địa lý của mình mà có một số

điều kiện và nguồn lực nhất định. Ví dụ vị trí địa lý mang lại nhiều thuận lợi cho Việt Nam: có trữ lượng lớn nguyên liệu khoáng sản và đa dạng sinh học, là cơ sở cho hoạt động kinh tế. Sự tồn tại và khả năng sử dụng bền vững của các nguồn tài nguyên thiên nhiên là điều kiện để đảm bảo nguồn cung cấp liên tục cho sản xuất và tiêu dùng. Bên cạnh đó, tài nguyên thiên nhiên đóng vai trò quan trọng trong hoạt động thương mại của một quốc gia để tạo ra thu nhập từ xuất khẩu. Việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên có thể ảnh hưởng đến môi trường và sự bền vững của phát triển kinh tế. Sử dụng tài nguyên thiên nhiên một cách bền vững có thể tạo ra thu nhập, việc làm, từ đó tạo ra cơ hội phát triển kinh tế.

Thiên tai – dịch bệnh – biến đổi khí hậu: Các yếu tố như thiên tai, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, sự cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên là những yếu tố cần xem xét trong quá trình dự báo kinh tế dài hạn, có tác động đến chính sách môi trường và pháp luật của các quốc gia. Những thay đổi về chính sách của chính phủ sẽ tạo nên những thay đổi về chiến lược hoạt động và kinh doanh của doanh nghiệp.

Sự bùng phát dịch Covid-19 đã mang lại những thách thức cho tất cả các nền kinh tế trên thế giới. Covid-19 ảnh hưởng tới thương mại toàn cầu, lưu thông, vận chuyển hàng hóa bị hạn chế. Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, tăng trưởng kinh tế năm 2021 chỉ ở mức 2,58%, thấp nhất trong vòng 30 năm qua (Tổng cục thống kê, 2021).

Ví dụ, sự gia tăng của mức độ biến đổi khí hậu có thể dẫn đến thay đổi trong chính sách môi trường và pháp luật, ảnh hưởng đến các ngành công nghiệp như năng lượng, khai thác tài nguyên tự nhiên và quản lý môi trường

Để xác định được mức độ ảnh hưởng của các yếu tố này, cần tiến hành khảo sát chuyên gia. Toàn bộ quy trình khảo sát và phương pháp nghiên cứu được thể hiện ở phần 2.4.

2.4. Phương pháp nghiên cứu

a. Lập bảng câu hỏi khảo sát

Bảng câu hỏi khảo sát sử dụng thang đo Likert được thiết kế nhằm đánh giá tần suất xảy ra và mức độ ảnh hưởng của các yếu tố trên. Bảng câu hỏi khảo sát được gửi trực tiếp và qua email đến các chuyên gia đang công tác tại các viện nghiên cứu, các trường Đại học kinh tế và lãnh đạo các doanh nghiệp tư nhân. Bảng câu hỏi gồm 3 phần:

- Phần 1: gồm các thông tin chung về kinh nghiệm, vị trí việc làm...
- Phần 2: đánh giá mức độ xảy ra và mức độ ảnh hưởng của 12 yếu tố đến kết quả dự báo kinh tế trong dài hạn với 5 mức độ ảnh hưởng: không ảnh hưởng (1), ít ảnh hưởng (2), có ảnh hưởng (3), ảnh hưởng mạnh (4), ảnh hưởng rất mạnh (5).
- Phần 3: Phụ lục, phần này là giải thích về tác động của từng yếu tố đánh giá lên kết quả dự báo.

b. Xác định kích thước mẫu

Dựa theo nghiên cứu của Hair, Anderson, Tatham và Black (1998) cho tham khảo về kích thước mẫu dự kiến. Theo đó kích thước mẫu tối thiểu gấp 5 lần tổng biến quan sát. Đây là cỡ mẫu phù hợp cho nghiên cứu có sử dụng phân tích nhân tố. Như vậy kích thước mẫu hợp lệ ít nhất cần $12 \times 5 = 60$ phiếu.

Về số lượng mẫu, để có thể đạt được kết quả khảo sát với mức tối thiểu là 60 phiếu, tác giả đặt mục tiêu cho việc khảo sát là 100 phiếu. Về phương pháp lấy mẫu, bài báo nghiên cứu về ảnh hưởng của các yếu tố đến kết quả dự báo kinh tế trong dài hạn, do đó để đảm bảo việc đánh giá được chính xác, đa chiều. Đối tượng được chọn khảo sát là những người có am hiểu về kinh tế vĩ mô, những người trực tiếp vận hành doanh nghiệp, các nhà đầu tư. Về thời gian khảo sát, việc thực hiện khảo sát được tiến hành trong khoảng 2 tháng, từ giữa tháng 2 năm 2023 đến cuối tháng 4 năm 2023. Việc khảo sát được tiến hành qua hình thức khảo sát trực tiếp với một số giảng viên và qua email, thông qua bảng hỏi được xây dựng trên Google Forms.

c. Phương pháp khảo sát

Sau khi thiết kế bảng câu hỏi tác giả tiến hành khảo sát dưới 2 hình thức:

- Khảo sát trực tiếp được tiến hành tại các trường Đại học, các viện nghiên cứu và một số doanh nghiệp. Số phiếu khảo sát được gửi đi là 25 phiếu thu về 21 phiếu hợp lệ, chiếm tỷ lệ 84%.

- Khảo sát qua email, thông qua bảng hỏi được xây dựng trên Google Forms gửi đến các chuyên gia, thu được 67 phiếu.

Sau ghi gửi phiếu, tổng cộng tác giả thu được 88 phiếu khảo sát hợp lệ. Số lượng mẫu đảm bảo yêu cầu phân tích.

d. Kết quả thu thập số liệu

Các đối tượng khảo sát phân chia theo 3 tiêu chí kinh nghiệm công tác và vị trí công tác và chuyên môn.

• Kinh nghiệm công tác

Kinh nghiệm công tác đóng vai trò rất quan trọng trong việc khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả dự báo kinh tế. Những hiểu biết và kinh nghiệm của họ trong quá trình làm việc sẽ có những nhìn nhận đánh giá khách quan và đúng đắn. (Bảng 1)

Bảng 1. Kinh nghiệm công tác của người tham gia khảo sát

Stt	Kinh nghiệm công tác	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Trên 10 năm	8	9.1
2	Từ 1 - 5 năm	42	47.7
3	Từ 6 - 10 năm	38	43.2
	Tổng số	88	100

(Nguồn: Kết quả phân tích của tác giả)

• Vị trí công tác

Vị trí công tác cũng thể hiện trình độ cũng như kinh nghiệm của người tham gia khảo sát, từ đó cũng sẽ mang lại những nhìn nhận và đánh giá vấn đề khách quan và chính xác hơn. (bảng 2)

Bảng 2. Chuyên môn của các cá nhân tham gia khảo sát

Stt	Vị trí công tác	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Chủ doanh nghiệp	18	22
2	Chuyên gia nghiên cứu về kinh tế	25	30.5
3	Giảng viên giảng dạy tại các trường Đại học khối kinh tế	38	46.3
4	Nhà đầu tư	7	1.2
	Tổng số	88	100

(Nguồn: Kết quả phân tích của tác giả)

2.5. Phương pháp phân tích

a. Kiểm định độ tin cậy của thang đo

Kiểm định độ tin cậy thang đo cronbach's Alpha được sử dụng để loại bỏ các biến rác (Hair, 1998). Hệ số cronbach's Alpha là một phép kiểm định thống kê cho phép nghiên cứu đánh giá mức độ chặt chẽ hay là tính nhất quán mà các mục được hỏi trong thang đo (các biến) cùng đại diện cho một hiện tượng (sự ảnh hưởng đến kết quả dự báo kinh tế).

Theo quy ước về độ tin cậy của thang đo như sau:

- hệ số cronbach's Alpha biến thiên trong khoảng (0.8 – 0.95) – rất tốt
- hệ số cronbach's Alpha biến thiên trong khoảng (0.7 – 0.8) – tốt
- hệ số cronbach's Alpha nhỏ hơn 0,7 – không được chấp nhận

b. Phân tích số liệu thu thập được từ 88 phiếu khảo sát thu thập được cho kết quả như sau:

Sau khi tiến hành phân tích, kết quả thu được phần nào phản ánh khá đầy đủ mức độ ảnh hưởng của các yếu tố được khảo sát. Tuy nhiên, việc đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến dự báo kinh tế trong dài hạn bằng phương pháp chuyên gia với thang đo qua bảng câu hỏi khảo sát mang tính chủ

quan rất cao. Vì vậy, việc xây dựng và kiểm định thang đo có ý nghĩa rất quan trọng trong việc đảm bảo độ tin cậy của phân tích. Nghiên cứu này sử dụng hệ số cronbach's Alpha, tác giả sử dụng phần mềm SPSS để tính toán hệ số này.

Kết quả phân tích hệ số cronbach's Alpha tính được là 0,851 chứng tỏ thang đo có độ tin cậy rất tốt. (Bảng 3).

Bảng 3. Kết quả phân tích Cronbach's Alpha

Cronbach's Alpha	Cronbach's Based Standardized Items	Alpha on N Items
0,851	0,851	88

(Nguồn: Kết quả phân tích của tác giả)

Kết quả nghiên cứu cho thấy cả 12 yếu tố đều có tác động đến kết quả dự báo kinh tế. Trong đó các yếu tố như: các chỉ số kinh tế vĩ mô, chính sách của chính phủ, tình hình chính trị, và vấn đề đổi mới công nghệ được đánh giá cao hơn. Bảng kết quả phân tích được thể hiện ở bảng 4.

Bảng 4: Các yếu tố ảnh hưởng đến dự báo kinh tế

Stt	Nhân tố ảnh hưởng	Trung bình	Phương sai	Thứ tự
1	Các chỉ số kinh tế vĩ mô	4.63	0.989	1
2	Chính sách của chính phủ	4.57	1.082	2
3	Tình hình chính trị	4.51	0.807	3
4	Cơ cấu dân số	4.43	1.18	4
5	Sự phát triển của công nghệ	4.32	1.175	5
6	Cơ sở hạ tầng	4.22	1.247	6
7	Vị trí địa lý – tài nguyên thiên nhiên	4.19	1.234	7

8	Tình hình thị trường và tài chính	4.14	1.164	8
9	Thiên tai – biến đổi khí hậu	3.97	1.13	9
10	Tình hình quốc tế	3.82	1.216	10
11	Niềm tin của người tiêu dùng đối với doanh nghiệp	3.38	1.352	11
12	Các yếu tố đặc thù của các ngành kinh tế	3.37	1.286	12

3. KẾT LUẬN

Dự báo kinh tế là một hoạt động vô cùng phức tạp, độ chính xác của dự báo chịu tác động của rất nhiều yếu tố, có những yếu tố không thể dự đoán trước. Ví dụ, những dự đoán cho nền kinh tế Việt Nam giai đoạn 2020 – 2025 không thể tính đến yếu tố như cuộc chiến tranh Nga - Ukraine có thể diễn ra và từ đó nó có tác động đến nhiều vấn đề quốc tế và ảnh hưởng đến phát triển kinh tế của Việt Nam. Hay vấn đề biến đổi khí hậu, nó làm các nước thay đổi chính sách với một số doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực liên quan đến khai thác năng lượng và sử dụng nhiên liệu. Từ đó cũng làm thay đổi các kết quả của dự báo kinh tế. Chính vì vậy, việc dự báo kinh tế đòi hỏi các chuyên gia phân tích phải có kinh nghiệm và am hiểu sâu rộng về nền kinh tế cũng như các vấn đề quốc tế và yêu cầu có một cơ sở dữ liệu đủ lớn để đảm bảo tính chính xác của nghiên cứu.

Nghiên cứu này bước đầu nhận diện các nhân tố và ảnh hưởng của các nhân tố đó đến kết quả dự báo kinh tế. Kết quả của bài báo cung cấp cách tiếp cận mới để nghiên cứu và áp dụng hiệu quả các phương pháp dự báo kinh tế trong dài hạn vào hoạt động hoạch định kinh tế đất nước. Mặt khác nghiên cứu là tiền đề để tác giả phát triển các nghiên cứu chuyên sâu tiếp theo về kiểm soát sai số cho các hoạt động dự báo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Andrew Wilson, Sophie Thompson (2021). “*The Impact of Technological Factors on Long-Term Economic Forecasts*”, *Technological Forecasting and Social Change*.

Bosker, M., & Buringh, E. (2017). “*City seeds: Geography and the origins of the European city system*” *Journal of Urban Economics*, 98, 139-157.

David Roberts, Elizabeth Taylor (2023). “*The Influence of Policy Factors on Long-Term Economic Projections*”, *Economic Policy*, 2023

Đỗ Thanh Tùng - Nguyễn Thị Phương Mai - Nguyễn Thu Quỳnh- Trường Đại học Hàng hải Việt Nam/tapchicongthuong.vn (2022) “*Cơ cấu dân số và những ảnh hưởng tới phát triển kinh tế tại Việt Nam, Tạp chí Tài chính*”. Truy cập ngày: 26.05.2023, Truy cập tại: <https://tapchitaichinh.vn/co-cau-dan-so-va-nhung-anh-huong-toi-phat-trien-kinh-te-tai-viet-nam.html> (Accessed: 30 May 2023).

Hair, Anderson, Tatham và Black (1998). *Multivariate data analysis*. 5th Edition, Prentice Hall, New Jersey.

Irshad, R., Mehr-un-Nisa & Ghafoor, N. “*Infrastructure and Economic Growth: Evidence from Lower Middle-Income Countries*”. *J Knowl Econ* 14, 161–179 (2023). <https://doi.org/10.1007/s13132-021-00855-1>

John Smith, Emily Johnson (2022). “*The Role of Financial Factors in Long-Term Economic Forecasting*”, *Journal of Economic Forecasting*.

Maria Garcia, Michael Brown (2023), “*The Influence of Demographic Factors on Long-Term Economic Projections*”, *Population and Development Review*.

Stern, N, (2006), “*Stern Review: Economics of Climate Change*”, Cambridge, UK, Cambridge University Press.

Technological Forecasting and Social Change (2023), “*The Influence of Demographic*

Factors on Long-Term Economic Projections”, *Population and Development Review*.

Tổng cục thống kê (2021). “*Tác động của dịch covid-19 đến tăng trưởng các khu vực kinh tế quý III năm 2021*”. Truy cập ngày: 08.06.2023, Truy cập từ: <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/10/tac-dong-cua-dich-covid-19-den-tang-truong-cac-khu-vuc-kinh-te-quy-iii-nam-2021/>

Trần Đình Thảo. (2022). “*Vai trò của mối quan hệ giữa ổn định chính trị và phát triển kinh tế ở Việt nam*”. Truy cập ngày 28.05.2023, Truy cập từ: <https://vietnamhoinhap.vn/vi/vai-tro-cua-moi-quan-he-giua-on-dinh-chinh-tri-va-phat-trien-kinh-te-o-viet-nam-41358.htm>

Trần Quốc Hùng (2022). “*Ảnh hưởng của cuộc chiến Nga – Ukraine đến kinh tế thế giới và Việt Nam*” Truy cập ngày: 08.06.2023, Truy cập từ: <https://thesaigontimes.vn/anh-huong-cua-cuoc-chien-nga-ukraine-den-kinh-te-the-gioi-va-viet-nam/>